

Số: 115/2022/QĐST-HNGĐ

Nghị Sơn, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị H - Sinh năm: 1986

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1980

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Tân D, thị xã N, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Hôn nhân**: Chị H và anh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn.

- **Con chung**: Chị H và anh S thống nhất có 02 con chung là:

Nguyễn Văn Tuấn K – Sinh ngày: 20/04/2010

Nguyễn Văn Tuấn Kh – Sinh ngày: 09/4/2013

Giao cả 02 cháu Tuấn K và Tuấn Kh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của các con). Anh S cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi cháu 2.000.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2022 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, chị H không được cản trở.

- **Về tài sản:** Chị H và Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Chị H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2021/0012268 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. Chị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

Anh S phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Số 60/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hạnh**